

Số: 440/TTr-SNNMT

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 5 năm 2026

## TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp về định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Đề án số 194/ĐA-UBND ngày 31 ngày 12 tháng 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về Đề án xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Tuyên Quang;

Thực hiện Văn bản số 1482/UBND-NC ngày 10 ngày 3 tháng 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc tập trung tham mưu xử lý các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; Văn bản số 2239/UBND-NC ngày 04 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xử lý các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy.

Căn cứ Văn bản số 930/STP-XDKTVB&THPL ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Sở Tư pháp về hướng dẫn, đôn đốc tham mưu xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy và rà soát, cập nhật tiến độ tham mưu xử lý văn bản.

Căn cứ Văn bản số 1454/STP-XDKTVB&THP ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Sở Tư pháp về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Quyết định Bãi bỏ Quyết

định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của UBND tỉnh Tuyên Quang và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 của UBND tỉnh Hà Giang.

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang (*trước sắp xếp*), cụ thể như sau:

## **I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Sự cần thiết**

Sau khi rà soát, có **02** Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp thuộc lĩnh vực thủy lợi không còn phù hợp, cụ thể như sau:

(1). Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

(2). Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang.

Sau khi nghiên cứu, Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang (*trước sắp xếp*), được ban hành trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật sau: (1) Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017; (2) Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; (3) Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; (4) Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; (5) Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; (6) Quyết định số 2891/QĐ-BNN-TL ngày 12 tháng 10 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật trong công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. Đến nay, các văn bản nêu trên đã hết hiệu lực hoặc được sửa đổi, thay thế bằng văn bản khác (Nghị định của Chính phủ số 115/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm

2026 quy định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi; Nghị định số 74/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2026 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi).

(2). Tại Thông tư số 27/2022/TT-BNNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*) hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi quy định

*“Điều 4. Nguyên tắc xây dựng và thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật*

*1. Định mức kinh tế - kỹ thuật được quy định trong điều kiện bình thường để thực hiện nội dung quản lý, khai thác công trình thủy lợi; cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; bảo vệ và bảo đảm an toàn công trình thủy lợi.*

*2. Định mức kinh tế - kỹ thuật phải đảm bảo đầy đủ các hao phí cần thiết để hoàn thành công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật, quy trình công nghệ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố, ban hành. Định mức kinh tế - kỹ thuật được xây dựng trên cơ sở thực tiễn quản lý, khai thác công trình thủy lợi, duy trì sự làm việc bình thường của máy móc, thiết bị, công trình thủy lợi và an toàn công trình; bảo đảm tính trung bình tiên tiến, tính ổn định trong thời gian nhất định.*

*3. Khi có sự thay đổi công nghệ, quy định pháp luật hoặc không còn phù hợp với yêu cầu thực tiễn thì định mức kinh tế - kỹ thuật phải được điều chỉnh hoặc xây dựng mới”.*

Khoản 2 Điều 22 27/2022/TT-BNNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022:

*“2. Đơn vị khai thác công trình thủy lợi phải rà soát, xây dựng, trình ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành...”.*

(3). Kết quả rà soát hai bộ định mức trên có kết cấu không đồng nhất, một số nội dung không còn phù hợp với hiện trạng phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cụ thể:

- Định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi ban hành theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 kết cấu định mức theo loại công trình đầu mối (*Hồ chứa, đập xây, phai tạm, rọ thép, mương tự chảy, trạm bơm điện, trạm bơm thủy luân, trạm bơm dầu; công trình Ngòi Là, Hoàng Khai*) và quy mô diện tích tưới tiêu cả năm của công trình (*Dưới 20ha, từ 20ha÷50ha, từ 50ha÷100ha, trên 100ha*); định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi ban hành theo Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 kết cấu định mức theo đơn vị quản lý, khai thác công trình (*Gồm 01 Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi cấp tỉnh và 11 đơn vị hành chính cấp huyện*).

- Hai bộ định mức được ban hành theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang (*trước sắp xếp*), nội dung định mức được thực hiện theo Quyết định số 2891/QĐ-BNN-TL ngày 12 tháng 10 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật trong công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đến nay đã hết hiệu lực và thay thế bằng Thông tư số 27/2022/TT-BNNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*) hướng dẫn xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi.

- Hai bộ định mức hiện hành chủ yếu được xây dựng theo tiêu chí diện tích phục vụ, chưa phản ánh đầy đủ mức hao phí cần thiết tương ứng với đặc điểm kỹ thuật, phương thức quản lý, khai thác công trình theo phân cấp quản lý công trình thủy lợi và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cụ thể như:

+ Định mức lao động hiện hành được xây dựng trên cơ sở quy mô, số lượng và phạm vi quản lý công trình thủy lợi trước khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, do đó chưa phản ánh đầy đủ khối lượng công việc và điều kiện lao động thực tế khi số lượng công trình và địa bàn quản lý được mở rộng, phân cấp lại. Việc gia tăng số lượng công trình, mở rộng địa bàn kéo theo yêu cầu tăng về nhân lực quản lý, vận hành, bảo dưỡng và bảo vệ công trình nên các định mức lao động hiện hành không còn phù hợp.

+ Đối với định mức sử dụng nước tại mặt ruộng và định mức tiêu thụ điện năng, nhiên liệu phục vụ bơm tưới, mặc dù cơ cấu cây trồng, phương thức tưới và nhu cầu sử dụng nước trên đơn vị diện tích cơ bản không thay đổi, nhưng phạm vi phục vụ và số lượng công trình tăng lên sau sáp nhập, đặc biệt do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu dẫn đến tổng nhu cầu nước tưới và quy mô vận hành hệ thống tăng, nên các định mức sử dụng nước tại mặt ruộng và định mức tiêu thụ điện năng, nhiên liệu phục vụ bơm tưới hiện hành không còn phù hợp để áp dụng thống nhất trong điều kiện quản lý mới.

+ Các định mức vật tư, nguyên vật liệu cho công tác vận hành, bảo dưỡng máy móc thiết bị và định mức sửa chữa thường xuyên tài sản cố định được xây dựng trên cơ sở số lượng và tình trạng kỹ thuật công trình trước sáp nhập, chưa tính đến việc gia tăng số lượng công trình, thiết bị và yêu cầu bảo trì, sửa chữa phát sinh nhiều do công trình thường xuyên chịu ảnh hưởng của mưa lũ.

+ Định mức chi phí quản lý tại Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 chưa đảm bảo theo khung định mức quy định tại Thông tư số 27/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022. Định mức chi phí quản lý theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 được ban hành theo loại hình công trình, chưa phản ánh được hết chi phí quản lý đối với từng tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi. Đặc biệt sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp

tỉnh và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, phạm vi hoạt động của Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang được mở rộng hơn; đồng thời địa bàn quản lý của các xã, phường cũng được mở rộng hơn, dẫn đến chi phí quản lý thay đổi, cần xây dựng lại định mức chi phí quản lý cho phù hợp với thực tế.

(4). Trong giai đoạn 2021-2025, công tác thực hiện chính sách giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi: Căn cứ quy định tại Điều 9 Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ. Hằng năm HĐND và UBND tỉnh Tuyên Quang và Hà Giang trước sáp nhập đã ban hành hành mức giá thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang thực hiện theo mức giá được UBND tỉnh quy định tại Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1724/UBND-HQĐTXD ngày 19/3/2026.

Do vậy, hai bộ định mức được ban hành theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang (*trước sáp xếp*), đã không còn phù hợp với công tác quản lý hiện nay, việc đề xuất bãi bỏ là có căn cứ và cần thiết.

Mặt khác, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã đề xuất UBND tỉnh phê duyệt chủ trương xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang tại Tờ trình số 271/TTr-SNNMT ngày 15/4/2026, đã được UBND tỉnh giao Sở Tài chính và Sở Tư pháp có ý kiến tại Văn bản số 3298/UBND-QHĐTXD ngày 11/5/2026 về việc xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Trên cơ sở đó, đã gửi Sở tài chính thẩm định chủ trương, đề cương và dự toán kinh phí tại Văn bản số 3172/SNNMT-TL ngày 19/5/2026, hiện nay đang hoàn thiện các nội dung theo văn bản số 3870/STC-HCSN ngày 22/5/2026 của Sở Tài chính.

## **2. Căn cứ đề xuất**

Căn cứ khoản 10 Điều 16 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, như sau: “10. Ban hành quyết định và các văn bản hành chính khác về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

Căn cứ khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, quy định về sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau: “2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền...”.

Căn cứ điểm b khoản 6 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ, quy định: “**Điều 4. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, đình chỉ việc thi hành và quyết định việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, công bố văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục có hiệu lực.**

6. Việc ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật được thực hiện như sau:

b) Ủy ban nhân dân các cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh của đơn vị hành chính được nhập.”.

Sau khi xây dựng dự thảo, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xin ý kiến các Sở, ngành liên quan và Sở Tư pháp; đã tiếp thu ý kiến tham gia của các đơn vị (có biểu tổng hợp, giải trình kèm theo).

Từ các căn cứ nêu trên, phù hợp với tiến độ chỉ đạo tại các Văn bản số 1482/UBND-NC ngày 10/3/2026; số 2239/UBND-NC ngày 04/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; văn bản số 930/STP-XDKTVB&THPL ngày 07/4/2026 của Sở Tư pháp. Việc đề xuất ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ hai bộ định mức được ban hành theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 15/5/2020 về việc ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang (trước sắp xếp), là có cơ sở pháp lý, đúng quy định, đúng thẩm quyền.

## II. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Dự thảo Quyết định gồm 02 điều, cụ thể:

- Điều 1. Bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp về định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi, gồm:

1. Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang (trước sắp xếp).

2. Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (trước sắp xếp).

- Điều 2. Điều khoản thi hành

(Có dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi kèm theo)

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên (kính trình);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Chi cục Thủy lợi;
- BQL khai thác CTTL Tuyên Quang;
- Lưu: VT; TL. (Hương)

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Mạnh Duyệt**